

Số: **494/2023/QĐHC-PT**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH
CHÍNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Cúc

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Cúc

Bà Mai Thị Thanh Tú

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Thân Trọng Minh Phương - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 01/2023/TLPT-HC ngày 23 tháng 3 năm 2023 về "Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1658/2023/QĐXXHC-PT ngày 07 tháng 4 năm 2023.

Do Bản án sơ thẩm số 02/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

NHẬN THẤY:

Đơn khởi kiện gửi ngày 29/12/2021 (BL18-18A); Đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/01/2022 (BL34), người khởi kiện trình bày:

Năm 1988, ông Dương Văn N được giao và cấp đất thổ cư 200m² thuộc thửa 1-125, tờ bản đồ số 05 tại xã L, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 126872 (số vào sổ 1372QSĐĐ/TC) ngày 05/5/2000 của Ủy ban nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt UBND huyện C). Ngoài ra, còn khai hoang hơn 500m² đất liền kề phần đất nêu trên để đào ao, nuôi cá tôm.

Ngày 08/10/2015, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C cập nhật chuyển nhượng đất thổ cư cho tôi và tặng cho cả phần đất nêu trên.

Do kinh doanh quán cà phê tại phần đất này nên có trồng cây xanh và xây dựng tường rào năm 2019. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện C (viết tắt Chủ tịch UBND xã L) xử lý 701,5m² thuộc một phần thửa 25, 26, 27 tờ bản đồ số 77 (theo Bản đồ địa chính năm 2005) của tôi như sau:

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 284/QĐ-XPVPHC ngày 11/9/2019 (viết tắt Quyết định XPVPHC số 284/QĐ-XLVPHC) về hành vi lấn đất nên xử phạt 2 triệu đồng và buộc khôi phục lại trình trạng của đất trước khi vi phạm;

Quyết định giải quyết khiếu nại số 331/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 (viết tắt Quyết định GQKN số 331/QĐ-UBND) về bác đơn khiếu nại quyết định trên;

Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 378/QĐ-CCXP ngày 25/12/2020 (viết tắt Quyết định CC số 378/QĐ-CCXP) về di dời và tháo dỡ vật kiến trúc, cây trồng, hàng rào cao 2m x 38,5m với kết cấu tường gạch, lưới B40;

Không đồng ý, tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân (viết tắt Tòa án ND) huyện C hủy ba quyết định vừa nêu trên.

Văn bản số 256/UBND ngày 07/3/2022 (BL162) và số 1093/UBND ngày 03/8/2022 (BL164), Chủ tịch UBND xã L, huyện C trình bày:

Về nguồn gốc đất 701,5m² của ông Trần Anh D sử dụng thuộc một phần thửa 215-12, 215-13, 215-14 tờ bản đồ số 5 (theo Chỉ thị số 02/CT-UB) là đất thổ, ao. Quá trình các hộ sử dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (viết tắt Chủ tịch UBND) huyện C ghi nhận hành vi lấn chiếm đất đai và xử lý vi phạm hành chính ngày 18/4/2003 đối với bà Vũ Thị Ánh T theo Quyết định số 251/QĐ-UBND và ông Dương Văn N theo Quyết định số 240/QĐ-UBND đã sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1398/QĐ-UBND ngày 17/12/2003.

Ngày 01 và 07/6/2006, đã cắm mốc và thu hồi phần đất của bà Vũ Thị Ánh T và ông Dương Văn N.

Ông Trần Anh D sử dụng đất nêu trên được ghi nhận tại các biên bản làm việc và xử lý của Ủy ban nhân dân xã L, huyện C (viết tắt UBND xã L) như sau:

Ngày 14/4/2019, lấn chiếm, san lấp mặt bằng và cam kết giữ nguyên hiện trạng.

Ngày 23/4/2019, xây dựng hàng rào; bồn bông và trồng cây trên đất.

Ngày 02/5/2019, chấp nhận Đơn cam kết xin giữ nguyên hiện trạng, thông báo và yêu cầu khôi phục trả lại hiện trạng đất ban đầu.

Không đồng ý, ông Trần Anh D gửi đơn kiến nghị về xem xét lại nguồn gốc và quá trình sử dụng đất nêu trên.

Ngày 28/8/2019, ghi nhận ý kiến của ông Nguyễn Quốc V đại diện và yêu cầu ông Trần Anh D tự nguyện di dời vật kiến trúc, cây trồng. Đồng thời, yêu cầu tạm ngưng các hoạt động kinh doanh tại vị trí đất bị xử lý hành chính nhưng không chấp hành và vẫn tiếp tục xây dựng các công trình trên đất.

Ngày 06/9/2019, lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi nêu trên.

Từ đó, ban hành các quyết định hành chính như ông Trần Anh D đã nêu trong Đơn khởi kiện nhưng không chấp nhận vì sử dụng đất có nguồn gốc do UBND xã L quản lý.

Văn bản số 3913/UBND và số 3914/UBND ngày 11/7/2022 và tài liệu; chứng cứ, Ủy ban nhân dân huyện C trình bày:

Chủ tịch UBND huyện C ban hành Văn bản số 6183/UBND (BL83) ngày 18/11/2020 (viết tắt Văn bản số 6183/UBND) về không công nhận đơn ngày 18/3/2020 của ông Trần Anh D yêu cầu xem xét lại Quyết định XPVPHC số 284/QĐ-XLVPHC và Quyết định GQKN số 331/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND xã L vì phần đất được tặng cho sử dụng từ năm 2007 đến nay là không phù hợp pháp luật do đã được cơ quan có chức năng cắm mốc, quản lý. Đồng thời, chấm dứt việc tiếp nhận và giải quyết đơn của ông Trần Anh D nêu tại Công văn số 673/UBND ngày 08/02/2021. Đề nghị xin vắng mặt trong quá trình tham gia tố tụng và xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án, đã ban hành văn bản áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời và tổ chức việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cũng như đối thoại không thành, Tòa án ND huyện Cần Giờ tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trần Anh D về hủy Quyết định XPVPHC số 284/QĐ-XLVPHC, Quyết định GQKN số 331/QĐ-UBND và Quyết định CC số 378/QĐ-CCXP;

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Trần Anh D buộc UBND huyện C cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 500m² liền kề với thửa 1-125 tờ bản đồ số 5 tại xã L, huyện C;

Hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 14/3/2022.

Ngoài ra, tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 24/10/2022, người khởi kiện gửi đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Ngày 31/10/2022, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt Viện Trưởng V1) gửi Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 5362/QĐ-VKS-HC ngày 28/10/2022 (viết tắt Quyết định KNPT số 5362/QĐ-VKS-HC) đối với bản án sơ thẩm do không xem xét tính hợp pháp Văn bản số 6183/UBND của Chủ tịch UBND huyện C là văn bản giải quyết khiếu nại theo đơn của ông Trần Anh D đối với Quyết định XPVPHC số 284/QĐ-XLVPHC và Quyết định GQKN số 331/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND xã L nên không triệu tập Chủ tịch UBND huyện C tham gia tố tụng trong vụ án này và không chuyển hồ sơ thẩm quyền đến Tòa án ND Thành phố Hồ Chí Minh là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, nên cần phải hủy bản án và giữ hồ sơ lại để giải quyết thẩm quyền theo khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính năm 2015 (viết tắt Luật TTHC) và khoản 4 Mục III Giải đáp số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 Tòa án ND tối cao.

Ngày 02/2 và 14/4/2003, ông Trần Anh D gửi Đơn xin rút Đơn khởi kiện ngày 29/12/2021; Đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/01/2022 và Đơn xin rút Đơn kháng cáo ngày 24/10/2022.

Ngày 21/4/2023, Chủ tịch UBND xã L gửi Văn bản số 785/UBND về việc đồng ý rút đơn kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của ông Trần Anh D. Đề nghị vắng mặt phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nêu hành vi tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng qui định. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc kháng nghị bản án sơ thẩm là có căn cứ và không cần thiết hủy bản án sơ thẩm để Tòa án ND Thành phố giải quyết theo thẩm quyền. Tuy nhiên, Chủ tịch UBND xã L việc rút đơn khởi kiện và kháng cáo của người khởi kiện nên hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Xét Đơn kháng cáo của người khởi kiện gửi ngày 24/10/2022, kể từ ngày 15/10/2022 nhận bản án và Quyết định KNPT số 5362/QĐ-VKS-HC của Viện Trưởng V1 là còn trong hạn luật định phù hợp tại khoản 1 Điều 206 và khoản 1 Điều 213 Luật TTHC, nên chấp nhận.

[2] Xét Đơn xin vắng mặt của các ông bà Nguyễn Văn H, Nguyễn Bá T1, Huỳnh Minh Đ, Nguyễn Thị Linh P và Trần Anh D phù hợp theo Điều 158 Luật TTHC, nên chấp nhận.

[3] Xét Văn bản số 6183/UBND của Chủ tịch UBND huyện C ban hành thể hiện nội dung không công nhận đơn ngày 18/3/2020 của ông Trần Anh D yêu cầu xem xét lại Quyết định XPVPHC số 284/QĐ-XLVPHC và Quyết định GQKN số 331/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND xã L là phù hợp theo khoản 2 Điều 18 của Luật Khiếu nại. Văn bản này được xem là văn bản hành chính có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của ông Trần Anh D về hủy Quyết định XPVPHC số 284/QĐ-XLVPHC và Quyết định GQKN số 331/QĐ-UBND cần phải được xem xét tính hợp pháp và có căn cứ theo điểm đ khoản 3 Điều 191 Luật TTHC. Cấp sơ thẩm không triệu tập Chủ tịch UBND huyện C tham gia tố tụng trong vụ án này và không chuyển hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án ND Thành phố như Quyết định KNPT số 5362/QĐ-VKS-HC của Viện Trưởng V1 nêu là có căn cứ, nên chấp nhận.

[4] Tại Văn bản số 785/UBND ngày 21/4/2023 của Chủ tịch UBND xã L với việc rút Đơn kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của ông Trần Anh D do người khởi kiện không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án là tự nguyện, nên chấp nhận lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát về hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính. Đồng thời, hủy văn bản áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của cấp sơ thẩm ban hành theo luật định.

[5] Hoàn trả cho người khởi kiện số tiền tạm nộp án phí theo Đơn khởi kiện bổ sung ngày 10/01/2022. Người khởi kiện phải chịu án phí sơ thẩm và một nửa án phí phúc thẩm do không có đơn đề nghị được miễn án phí theo pháp luật.

Căn cứ Điều 234 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án số 02/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính phúc thẩm thụ

lý 01/2023/TLPT-HC ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa các đương sự:

1.1 *Người khởi kiện:* Ông Trần Anh D, sinh năm 1958

Cư trú: 218 khu phố M, D, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

1.2 *Người bị kiện:*

1.2.1 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

Trụ sở: ấp Long Thạnh, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Bá T1 – Chủ tịch

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Ông Huỳnh Minh Đ – Công chức địa chính – Xây dựng – Nông nghiệp – Môi trường Ủy ban nhân dân xã L, huyện C

1.2.2 Ủy ban nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

Trụ sở: Khu phố Giồng Ao, Lương Văn N1, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H - Chủ tịch

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

Bà Nguyễn Thị Linh P – Phó Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C

2. Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2022/QĐ-BPKCTT ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí hành chính:

Ông Trần Anh D chịu án phí sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và án phí phúc thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được căn trừ vào số tiền tạm nộp theo các Biên lai thu số 045490 ngày 29/12/2021 và số 045995 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Anh D nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Trần Anh D số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 045494 ngày 10/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM;
- Viện KSND Thành phố HCM;
- TAND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mỹ Cúc